



- B. Thụy Điển, Phần Lan, Đan Mạch, Hy Lạp, Liên Xô.
 C. Thái Lan, Philippin, Xingapo, Malayxia, Indônêxia.
 D. Magôc, Ai Cập, Xuđăng, Môđambích, Ănggôla.
- Câu 23:** Sự kiện nào sau đây diễn ra trong phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945?
 A. Mặt trận giải phóng miền Nam Việt Nam thành lập.
 B. Chính phủ cách mạng lâm thời Công hòa miền Nam Việt Nam ra đời.
 C. Nước ta mang quốc hiệu Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
 D. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh thành lập.
- Câu 24:** Sự thành lập Ngân hàng Thế giới (WB) là một trong những biểu hiện của
 A. Chiến tranh lạnh. B. chiến tranh thế giới.
 C. chủ nghĩa ly khai. D. xu thế toàn cầu hóa.
- Câu 25:** Năm 1929 tổ chức Tân Việt Cách mạng đảng bị phân hóa và phát triển thành tổ chức cộng sản nào?
 A. Đảng Cộng sản Việt Nam. B. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
 C. Nhóm Nam phong. D. Đảng Lập hiến.
- Câu 26:** Cuối thế kỷ XIX, ở Việt Nam đã diễn ra phong trào nào sau đây?
 A. Xô viết Nghệ - Tĩnh. B. Kêu gọi Tuần lễ vàng.
 C. Phong trào Cần vương. D. Tổ chức bình dân học vụ.
- Câu 27:** Năm 1959, nước cộng hòa nào sau đây được thành lập ở khu vực Mĩ Latinh?
 A. Lào. B. Campuchia. C. Cuba. D. Indônêxia.
- Câu 28:** Năm 1968, nền kinh tế của quốc gia nào đứng thứ hai trong thế giới tư bản?
 A. Campuchia. B. Lào. C. Brunây. D. Nhật Bản.
- Câu 29:** Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 của quân dân Việt Nam đã
 A. buộc Mĩ tăng cường viện trợ cho thực dân Pháp trên toàn Đông Dương.
 B. làm phá sản hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ.
 C. hình thành cao trào “kháng Nhật cứu nước” nổ ra trong cả nước.
 D. giáng đòn nặng nề vào chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mĩ.
- Câu 30:** Nội dung nào sau đây là điểm nổi bật trong chính sách đối ngoại của các nước Tây Âu trong những năm 1945-1950?
 A. Hợp tác chiến lược với Liên Xô.
 B. Hợp tác chiến lược với Cuba.
 C. Hợp tác chiến lược với Trung Quốc.
 D. Tìm cách trở lại các thuộc địa cũ.
- Câu 31:** Hình thức đấu tranh nào trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 được kế thừa và phát triển từ phong trào yêu nước trước đó?
 A. Phá áp chiến lược. B. Khởi nghĩa vũ trang.
 C. Đấu tranh nghị trường. D. Cải cách dân chủ.
- Câu 32:** Lí luận giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc có giá trị nào sau đây đối với lịch sử Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?
 A. Là vũ khí tư tưởng của phong trào dân tộc theo khuynh hướng vô sản.
 B. Chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước đầu thế kỉ XX.
 C. Làm cho phong trào yêu nước chuyển hẳn sang khuynh hướng vô sản.
 D. Chuẩn bị đầy đủ những điều kiện cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.
- Câu 33:** Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc (1930-1945) và cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1945-1975) ở Việt Nam có điểm chung nào sau đây?
 A. Phát triển từ khởi nghĩa từng phần lên chiến tranh cách mạng.
 B. Phát triển từ chiến tranh du kích nên chiến tranh chính quy.
 C. Đặt dưới sự lãnh đạo của một chính đảng vô sản chân chính.
 D. Đấu tranh giải trừ chủ nghĩa thực dân mới và thuộc địa của chúng.

- Câu 34:** Ở Việt Nam, hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 -1954) là nơi
- tiếp nhận viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa.
 - giải quyết vấn đề tiềm lực của cách mạng.
 - đứng chân của lực lượng vũ trang ba thứ quân.
 - cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.
- Câu 35:** Đặc điểm của phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến đầu năm 1930 là
- sự tồn tại song song của khuynh hướng tư sản và khuynh hướng vô sản.
 - cả hai khuynh hướng tư sản và vô sản đều sử dụng bạo lực để loại trừ nhau.
 - sau thất bại của khuynh hướng tư sản, khuynh hướng vô sản phát triển mạnh.
 - khuynh hướng vô sản phát triển nhờ kinh nghiệm của khuynh hướng tư sản.
- Câu 36:** Nội dung chương trình khai thác thuộc địa do tư bản Pháp thực hiện từ năm 1919 đến năm 1929 phản ánh đúng đặc điểm nào của chế độ cai trị thực dân ở Đông Dương?
- Biến thuộc địa thành thị trường tiêu thụ và cung cấp nguyên liệu cho chính quốc.
 - Không đầu tư khoa học kỹ thuật, chỉ duy trì tình trạng lạc hậu ở thuộc địa.
 - Xác lập vị thế duy nhất của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở thuộc địa.
 - Không mở rộng hoạt động ngoại thương để độc chiếm thị trường.
- Câu 37:** Phong trào cách mạng 1930 - 1931 và phong trào dân tộc, dân chủ đầu thế kỷ XX đều xuất phát từ
- sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.
 - sự chi đạo của tổ chức Quốc tế cộng sản.
 - yêu cầu khách quan của lịch sử dân tộc.
 - nhu cầu cách mạng của từng giai cấp trong xã hội.
- Câu 38:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng giữa chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) ở Việt Nam?
- Mang tính chất chiến tranh giải phóng dân tộc.
 - Bao vây và cắt đứt con đường tiếp tế của đối phương.
 - Phương châm “thần tốc, bất ngờ và chắc thắng”.
 - Mở đường cho một hiệp định đình chiến hai bên.
- Câu 39:** Nhận định nào sau đây **không đúng** về sự kiện Nhật đảo chính Pháp vào ngày 9-3-1945 đối với cách mạng Việt Nam?
- đặt cách mạng Việt Nam vào thời kì “tiền khởi nghĩa”.
 - tạo thời cơ cho một số địa phương giành chính quyền.
 - thế lực thân Pháp rơi vào tình trạng hoang mang, lo sợ.
 - tạo thời cơ chín muồi cho cả nước tổng khởi nghĩa.
- Câu 40:** Từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 19-12-1946, các biện pháp xây dựng chế độ mới của chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa đã
- xóa bỏ giai cấp bóc lột, tạo động lực cho nhân dân tham gia kháng chiến.
 - làm thất bại âm mưu xâm lược trở lại của thực dân Pháp.
 - chuẩn bị những điều kiện cần thiết, trực tiếp cho cuộc kháng chiến sau này.
 - khẳng định vị thế của Việt Nam trong hệ thống xã hội chủ nghĩa.

----- HẾT -----

